

Số: 764/QĐ-UBND

Tiên Lữ, ngày 26 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng mạng nội bộ và
xử lý sự cố máy tính và mạng máy tính của UBND xã Tiên Lữ**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIÊN LŨ

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 17/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đảm bảo an ninh và an toàn thông tin mạng trong tình hình mới;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, sử dụng mạng nội bộ và xử lý sự cố máy tính trên địa bàn xã Tiên Lữ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc xã; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sơ Khoa học và Công Nghệ;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- Lưu: VT. *VT*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Trung Kiên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Về quản lý, sử dụng mạng nội bộ và xử lý sự cố máy tính
và mạng máy tính trên địa bàn xã Tiên Lữ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 764 /QĐ-UBND ngày 26/ 9 /2025
của Ủy ban nhân dân xã Tiên Lữ)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định việc quản lý, sử dụng mạng nội bộ (LAN) và xử lý sự cố máy tính trên địa bàn xã.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các phòng, đơn vị trực thuộc UBND xã.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Thiết bị công nghệ thông tin: Là toàn bộ các thiết bị liên quan đến công nghệ thông tin (CNTT) như: Máy vi tính (PC, laptop và Server), máy in, máy quét, máy scan, máy chiếu, các loại ổ ghi đĩa CD và DVD, ổ cứng, thẻ nhớ (USB), thiết bị lưu trữ (NAS), camera số, máy ảnh số, thiết bị chuyển mạch (hub, switch), tường lửa (firewall), modem, hệ thống mạng.
2. Tài nguyên mạng bao gồm:
 - Hệ thống địa chỉ IP sử dụng để giao tiếp trên mạng máy tính.
 - Hệ thống các cơ sở dữ liệu.
 - Các phần mềm hệ thống và phần mềm ứng dụng: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm quản lý hành chính công, phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức, phần mềm Microsoft Office, phần mềm an ninh, bảo mật...
 - Các hộp thư điện tử công vụ được cấp cho cán bộ, công chức, viên chức.
 - Cổng thông tin điện tử của xã.
 - Các tài nguyên được xử lý, truyền tải, lưu trữ trên mạng nội bộ.
 - Các tài nguyên có nội dung chuyên môn, nghiệp vụ... được lưu trữ trên máy tính cá nhân (PC).

3. Người sử dụng: Cán bộ, công chức, viên chức của xã, sử dụng các thiết bị để khai thác mạng LAN và tài nguyên mạng nội bộ của xã thông qua mạng LAN, mạng Internet như đã nêu tại khoản 1, 2 điều 2 của quy chế này.

Chương II

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG MÁY TÍNH VÀ MẠNG MÁY TÍNH

Điều 3. Quản lý mạng máy tính

Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân xã quản lý nhà nước về hệ thống mạng; quản lý trang thiết bị, dữ liệu trên máy tính; trực tiếp theo dõi, giám sát việc sử dụng các dịch vụ mạng máy tính; cấp quyền cho cán bộ, công chức, viên chức xã để khai thác, sử dụng thông tin phục vụ yêu cầu công tác.

Điều 4. Truy cập vào mạng nội bộ (LAN)

1. Việc truy cập vào mạng LAN phải xuất phát từ yêu cầu phục vụ cho việc quản lý, điều hành và tác nghiệp của xã.

2. Trong trường hợp có sự thay đổi vị trí làm việc của phòng hoặc cá nhân, việc giữ nguyên hoặc thay đổi các tham số đã cài đặt trên máy tính phải thông báo đến Văn phòng HĐND và UBND (bộ phận quản trị mạng) để thực hiện.

3. Việc truy cập vào mạng LAN thông qua thiết bị wireless (wifi) từ các thiết bị di động (laptop, smartphone, máy tính bảng...) chỉ phục vụ cho các đối tượng trong nội bộ cơ quan.

Trong trường hợp cần phục vụ Hội nghị, Hội thảo phải báo bộ phận quản trị mạng để phối hợp và đề xuất biện pháp giải quyết.

Điều 5. Truy xuất ra bên ngoài

1. Xuất phát từ nhu cầu quản lý, điều hành và tác nghiệp của xã cần kết nối ra hệ thống bên ngoài thông qua thiết bị tường lửa, bộ phận quản trị mạng có trách nhiệm chủ trì và tổng hợp trình Lãnh đạo về mục đích, lý do, phạm vi, người chịu trách nhiệm, địa điểm thực hiện và địa điểm mạng bên ngoài cần truy cập đến.

2. Việc truy cập ra các mạng bên ngoài mạng LAN của UBND xã phải nghiêm chỉnh tuân theo đúng mục đích truy cập đã đề ra.

3. Đối với dịch vụ internet: Các phòng, ban, cá nhân thuộc UBND xã phải tuân theo các quy định sử dụng dịch vụ internet do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Điều 6. Phát triển và mở rộng mạng nội bộ

1. Việc triển khai mở rộng mạng nội bộ LAN sẽ do Văn phòng HĐND và UBND xã tổ chức thực hiện sau khi được Lãnh đạo UBND xã phê duyệt.

2. Việc phát triển và mở rộng mạng nội bộ phải tuân theo các quy định sau:

- Quy định về truy cập vào mạng nội bộ của xã.
- Quy định về việc đặt tên và địa chỉ trên mạng nội bộ.

3. Việc phát triển và mở rộng phải gắn với việc đảm bảo an toàn chống truy cập bất hợp pháp, an toàn về nguồn điện theo quy chế này.

Điều 7. Sử dụng mạng máy tính, tài khoản người dùng

1. Cán bộ, công chức, viên chức khi truy cập vào các phần mềm dùng chung của UBND xã sẽ được cấp tài khoản người dùng (account), chịu trách nhiệm bảo đảm bí mật tài khoản được cấp.

2. Máy tính cá nhân bắt buộc phải đặt mật khẩu để đăng nhập, không cung cấp mật khẩu cho người khác. Các thư mục chia sẻ dữ liệu dùng chung phải đặt mật khẩu riêng để bảo đảm an toàn dữ liệu.

3. Cán bộ, công chức, viên chức không sử dụng mạng máy tính cơ quan để khai thác, lưu trữ dữ liệu trò chơi, chương trình giải trí không lành mạnh, có nội dung đồi trụy.

Điều 8. Sử dụng hộp thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý văn bản và điều hành

1. Hệ thống thư điện tử công vụ

a. Địa chỉ truy cập thư điện tử công vụ: <https://mail.hungyen.gov.vn>

b. Các cá nhân có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra hộp thư điện tử công vụ của cơ quan, cá nhân mình để tiếp nhận và xử lý kịp thời các thông tin, các ý kiến của lãnh đạo tỉnh, xã, các phòng, ban và cá nhân khác gửi đến. Việc sử dụng hộp thư điện tử công vụ phải thực hiện đúng quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử tỉnh Hưng Yên.

2. Phần mềm quản lý văn bản và điều hành

Các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức phải tổ chức triển khai và ứng dụng có hiệu quả phần mềm văn phòng điện tử để quản lý, gửi, nhận và xử lý văn bản đi, đến. Việc sử dụng phần mềm văn phòng điện tử của cán bộ, công chức, viên chức xã phải thực hiện đúng theo quy chế.

Chương III

CÁC QUY ĐỊNH VỀ BẢO MẬT, AN TOÀN THÔNG TIN VÀ XỬ LÝ SỰ CỐ MÁY TÍNH VÀ MẠNG MÁY TÍNH

Điều 9. Bảo đảm hoạt động của mạng nội bộ

1. Tất cả các thiết bị mạng, máy chủ, các máy tính, các phần mềm hệ thống, các phần mềm ứng dụng, các thiết bị và phần mềm khác hiện đang hoạt động trên mạng nội bộ là để phục vụ cho công việc quản lý, điều hành và tác nghiệp của xã.

2. Các cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức, viên chức hiện đang sử dụng và quản lý các thiết bị của mạng máy tính nội bộ phải có trách nhiệm bảo quản các thiết bị để bảo đảm hoạt động tốt phục vụ cho công tác quản lý, điều hành và tác

nghiệp của tỉnh, xã. Không tự ý thay đổi vị trí kết nối, cấu hình của thiết bị. Không sử dụng các thiết bị ngoài quyền hạn được phép.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã chịu trách nhiệm quản lý kỹ thuật và điều hành chung mạng LAN của xã, có trách nhiệm quy hoạch cấu hình mạng, vị trí thiết bị, quy hoạch địa chỉ IP, tên máy trạm, máy chủ, nhóm làm việc (workgroup).

4. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân khi tham gia mạng nội bộ phải chủ động thực hiện sao lưu số liệu theo yêu cầu khai thác của từng thiết bị, ứng dụng. Đơn vị có thể đề nghị Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp thực hiện.

Điều 10. Bảo đảm an toàn, hiệu quả khi sử dụng mạng nội bộ

1. Việc bật, tắt máy tính, máy in... phải thực hiện theo hướng dẫn sử dụng thiết bị, hạn chế tối đa việc tắt đột ngột thiết bị (ví dụ: ngắt nguồn điện).

2. Không được tự ý thay đổi tên máy, workgroup, domain, địa chỉ IP máy tính nếu không có sự đồng ý của bộ phận quản trị mạng. Trường hợp lắp đặt thêm máy tính mới hoặc máy tính bị lỗi phải cài đặt lại hệ điều hành phải liên hệ Văn phòng HĐND và UBND xã để được hướng dẫn cài đặt.

3. Bộ phận quản trị mạng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn thông tin truyền dẫn và dữ liệu lưu trên mạng máy tính. Áp dụng các biện pháp bảo đảm an ninh, bảo mật những thông tin trên mạng máy tính.

4. Người được giao sử dụng máy tính nối mạng LAN phải có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định về việc sử dụng máy tính trên mạng như sau:

- Không tự ý thêm, bớt thay đổi các chương trình, cấu hình máy tính hoặc các phần khác gây ảnh hưởng đến chức năng sử dụng của máy tính và mạng nội bộ.
- Không tự ý di chuyển, thay đổi vị trí kết nối của máy tính đã quy định.
- Việc phòng chống virus trên các máy tính thuộc mạng nội bộ là trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân được giao trực tiếp quản lý và sử dụng máy tính đó.
- Khi sử dụng các thiết bị ngoài như ổ đĩa rời, USB, đĩa CD, VCD, DVD phải kiểm tra quét virus trước khi kết nối với máy tính trong mạng nội bộ.
- Kết thúc ngày làm việc, yêu cầu người sử dụng phải thoát khỏi các chương trình phần mềm, tắt máy tính đúng quy trình, tắt nguồn điện cung cấp cho hệ thống máy tính.

Điều 11. Quy định về bảo mật và an toàn dữ liệu

1. Không kết nối với mạng LAN, internet đối với máy tính cá nhân chuyên dùng sử dụng soạn thảo văn bản, lưu trữ tài liệu mật, tài liệu liên quan đến bí mật quốc gia.

2. Nghiêm cấm hành vi để lộ thông tin máy chủ, máy tính cá nhân (mật khẩu, tên truy cập máy chủ, địa chỉ IP) cho các đối tượng khác. Không chia sẻ đường truyền mạng LAN của cơ quan, đơn vị ra bên ngoài, đề phòng để lộ thông tin nội bộ và xâm nhập trái phép vào máy chủ.

3. Người sử dụng phải đổi mật khẩu cá nhân ngay sau khi nhận được tên và mật khẩu đăng nhập do Văn phòng HĐND và UBND xã cung cấp. Nếu quên mật khẩu hoặc không đăng nhập được phải liên hệ với bộ phận quản trị mạng để được cấp mật khẩu mới. Tự chịu trách nhiệm việc bảo vệ dữ liệu máy tính được giao sử dụng, kể cả tài nguyên được chia sẻ. Không được xóa dữ liệu đang được chia sẻ trong hệ thống mạng.

4. Nếu cán bộ, công chức, viên chức nghỉ công tác hoặc chuyển công tác phải bàn giao thiết bị, tên truy cập, mật khẩu truy cập cho bộ phận quản trị mạng.

5. Không đem ổ đĩa cứng (HDD) của máy tính nối mạng nội bộ ra khỏi cơ quan, trừ trường hợp ổ cứng bị hỏng cần sửa chữa phải được sự đồng ý của lãnh đạo đơn vị. Đối với những máy tính có dữ liệu liên quan đến bí mật quốc gia, bí mật an ninh, tài liệu có tính chất quan trọng, nhạy cảm tuyệt đối không được đưa ra khỏi cơ quan. Trường hợp ổ đĩa cứng của máy tính này bị hư hỏng không còn khả năng sử dụng thì cơ quan tự hủy để đảm bảo an toàn thông tin. Xóa dữ liệu liên quan đến công việc trong USB cá nhân trước khi đưa USB cho người khác sử dụng (trừ những dữ liệu được phép cung cấp, trao đổi).

6. Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm quản lý và cấu hình thiết bị bảo mật ngăn ngừa xâm nhập từ bên ngoài. Xử lý sự cố theo chức năng nhiệm vụ được giao, báo cáo kịp thời đến Lãnh đạo để có biện pháp khắc phục. Có trách nhiệm bảo vệ hệ thống máy chủ và cơ sở dữ liệu cơ quan bằng mật khẩu quản trị, đảm bảo chức năng phục hồi tốt nhất khi hệ thống xảy ra sự cố.

7. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tự sao lưu dự phòng dữ liệu của mình thông qua hệ thống lưu trữ để đảm bảo an toàn dữ liệu.

Điều 12. Xử lý sự cố

1. Phân loại mức độ nghiêm trọng của các sự cố, bao gồm:

a) Thấp: Sự cố gây ảnh hưởng cá nhân và không làm gián đoạn hay đình trệ hoạt động chính của cơ quan.

b) Trung bình: Sự cố ảnh hưởng đến một nhóm người dùng nhưng không gây gián đoạn hay đình trệ hoạt động chính của đơn vị.

c) Cao: Sự cố làm cho thiết bị, phần mềm hay hệ thống không thể sử dụng được và gây ảnh hưởng đến một trong các hoạt động chính của cơ quan.

d) Khẩn cấp: Sự cố ảnh hưởng đến sự liên tục hoạt động của cơ quan.

2. Trong quá trình sử dụng và khai thác mạng nội bộ, khi có sự cố xảy ra các đơn vị, cá nhân phải có trách nhiệm:

- Ngay lập tức tách rời và cô lập thiết bị khỏi mạng LAN (rút dây mạng ra khỏi máy tính).

- Kịp thời thông báo cho bộ phận quản trị mạng.

- Văn phòng HĐND và UBND xã tiến hành lập biên bản, tìm hiểu nguyên nhân về sự cố và phối hợp giải quyết sự cố.

3. Trường hợp có sự cố nghiêm trọng ở mức độ cao, khẩn cấp hoặc vượt quá khả năng khắc phục của huyện thì Văn phòng HĐND và UBND xã báo cáo ngay cho Lãnh đạo xã và tham mưu biện pháp phối hợp xử lý.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

Điều 14. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy chế này và báo cáo Ủy ban nhân dân xã để đưa vào tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xét thi đua, khen thưởng hàng năm của các cơ quan, đơn vị trực thuộc xã.

Điều 15. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã./.